

Bản án số: 58/2025/HS - ST
Ngày: 21/5/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lã Văn Luật
2. Bà Nông Thị Thu Hương

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Đinh Mạnh Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 51/2025/HSST ngày 18 tháng 4 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 103/2025/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Triệu Quang D; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 15/12/1992; Nơi sinh: thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay : Tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Triệu Văn T - sinh năm 1959; Con bà: Hoàng Thị T1 - sinh năm 1959, cùng trú tại: Tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng; có 02 anh em, bị can là con thứ hai trong gia đình; V, con: Không.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 24/3/2010 Công an thị xã C (nay là thành phố C) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau;

+ Ngày 10/10/2014 Công an phường Đ, thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh nhau;

+ Ngày 27/7/2020 Công an thành phố C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác;

+ Ngày 16/9/2020 [Công an thành phố C](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Xâm hại đến sức khỏe người khác;

+ Ngày 22/5/2023 [Công an thành phố C](#) xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Cố ý gây thương tích;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại [phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng](#) từ ngày 20/01/2025 đến nay theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 184/LC-VPCQCSĐT cơ quan cảnh sát điều tra [Công an thành phố C](#); Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: [Lê Duy H](#) - sinh năm 1995;

Địa chỉ: [Tổ A, phường N, thành phố C, tỉnh Cao Bằng](#).

Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. [Nguyễn Bích H1](#) - sinh năm 1997;

Địa chỉ: [Tổ B, phường S, thành phố C, tỉnh Cao Bằng](#).

Có mặt.

2. [Đoàn Thị T2](#) - sinh năm 1992;

Địa chỉ: [Tổ E, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng](#).

Vắng mặt

3. [Trương Hùng M](#) - sinh năm 1986;

Địa chỉ: [Tổ A, phường Đ, thành phố C, tỉnh Cao Bằng](#).

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 11/12/2024, [Triều Quang D](#) và bạn gái [Nguyễn Bích H1](#) (sinh năm: 1997, trú tại: [tổ B, phường S, thành phố C](#)) và [Lê Duy H](#) đến dự sinh nhật của [Đoàn Thị T2](#) (sinh năm: 1992, trú tại: [tổ E, phường Đ, thành phố C](#)) tại [quán X](#) thuộc [tổ D, phường Đ, thành phố C](#). Trong bữa ăn, [Lê Duy H](#) đã ôm, cầm tay [H1](#) làm [D](#) bức tức với [H](#). Đến khoảng 23 giờ, khi từ trong quán ra cửa [D](#) thấy [H](#) đang khoác tay [H1](#), đang sẵn bức tức từ trước đó nên [D](#) đã nhặt 01 (một) viên gạch đất nung màu nâu đỏ ở gần gốc cây trên vỉa hè trước cửa quán ném về phía [H](#). Viên gạch bay trượt qua tai bên phải làm [H](#) bị thương phải đi điều trị tại [Bệnh viện đa khoa tỉnh C](#).

Ngày 12/12/2024, bà [Trần Thu N](#) là chị họ của bị hại [Lê Duy H](#) đến trình báo sự việc tại [Công an thành phố C](#). Cơ quan cảnh sát điều tra [Công an thành phố C](#) đã tiếp nhận tin báo tố giác về tội phạm và đến ngày 18/12/2024 đã ra quyết định số 1770/QĐ-ĐTTH trưng cầu giám định thương tích đối với [Lê Duy H](#).

Tại bản Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 190 ngày 26/12/2024 của [Trung tâm pháp y tỉnh C](#) kết luận:

+ 1/3 giữa vành tai phải từ mặt trước ra mặt sau có vết sẹo nằm ngang so với trục của cơ thể, đang được khâu cố định 13 mũi chỉ, kích thước: 4cm x 0,5cm.

+ Vùng cằm bên phải, sau cánh tai phải có vết sẹo nhỏ nằm chéo so với trục của cơ thể, kích thước: 0,8cm x 0,3cm.

Khám bộ phận:

+ Đầu, mặt, cổ: Có dấu vết tổn thương như mô tả.

+ Ngực, lưng: Không có dấu vết tổn thương.

+ Bụng: Mềm, không có dấu vết tổn thương.

+ Tay, chân: Vận động bình thường, không có dấu vết tổn thương.

Khám chuyên khoa:

+ Kết quả khám Tai - [M](#) - Họng ngày 19 tháng 12 năm 2024:

Tai phải có vết thương, ống tai hai bên, màng nhĩ sáng, mũi, họng bình thường.

“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của [Lê Duy H](#) tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm)”.

Hành vi của bị cáo [Triệu Quang D](#) đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an thành phố C](#) lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 18/4/2025, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo [Triệu Quang D](#) về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Do bức tức về việc Hoàng ôm eo, cầm tay [H1](#) là bạn gái của mình nên khi bước ra cửa bị cáo đã dùng một viên gạch đất nung ném về phía [H](#) từ khoảng cách 3m, gạch sượt qua tai [H](#) làm đứt vành tai phải, gây ra thương tích 3%.

Sau khi sự việc xảy ra bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn hối cải thấy mình có trách nhiệm bồi thường nên đã cùng gia đình đến gặp bị hại và gia đình 04 lần để thỏa thuận nhưng số tiền bị hại yêu cầu trên 200 triệu là quá cao gia đình và bị cáo không đáp ứng được nên đã tự nguyện nộp 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng để bồi thường cho bị hại.

Bị hại [Lê Duy H](#) cho rằng tại thời điểm xảy ra sự việc, chị [H1](#) và bị cáo không có quan hệ tình cảm với nhau, việc bị hại cầm tay, khoác vai chị [H1](#) không vi phạm đạo đức và pháp luật. Đề nghị xét xử bị cáo nghiêm khắc đảm bảo tính răn đe theo quy định của pháp luật. Tại phần xét hỏi bị hại yêu cầu giải quyết bồi thường theo pháp luật, tuy nhiên tại phần tranh luận bị hại nhất trí với số tiền bồi thường 10.000.000đ (Mười triệu đồng) bị cáo đã nộp và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng [Nguyễn Bích H1](#) khai: [H1](#) và [D](#) có quan hệ tình cảm với nhau. Tại bữa tiệc sinh nhật, [Lê Duy H](#) đã có hành vi ôm eo, sờ vào mông, cầm tay [H1](#), [H1](#) không đồng ý và đã đi chỗ khác ngồi, [D](#) có nhìn thấy và tỏ thái độ bức tức với [H](#).

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo [Triều Quang D](#), nhận định bị cáo đã nhiều lần bị xử phạt hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác nên có nhân thân xấu. Tuy nhiên, bị cáo được áp dụng 03 tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, tự nguyện khắc phục hậu quả, phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Không có tình tiết tăng nặng. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134, điểm b, i, s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo [Triều Quang D](#) phạm tội "*Cố ý gây thương tích*". Đề nghị xử phạt bị cáo [Triều Quang D](#) từ 06 đến 09 tháng tù. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp khoản tiền 10.000.000đ để bồi thường, bị hại đồng ý nên cần công nhận.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí để sung công quỹ nhà nước và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo tỏ ra ăn năn hối cải, xin lỗi bị hại; đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt. Bị hại không tranh luận, nhất trí với số tiền bồi thường và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu đã thu thập trong hồ sơ và các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Quá trình điều tra, bị cáo nhất trí với Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 190 ngày 26/12/2024 của [Trung tâm pháp y tỉnh C](#) xác định tổn hại là 3%. Ngày 06/01/2025 bị hại [Lê Duy H](#) có đơn giám định lại thương tích, nội dung không nhất trí bản Kết luận giám định nêu trên với lý bị mất sụn vành tai và yêu cầu giám định lại. Cơ quan điều tra đã trao đổi với [Trung tâm pháp y Tỉnh C](#) và ngày 07/01/2025 đã có công văn số 11/CV - ĐTTH trả lời bị hại không có quy định nào đánh giá tỷ lệ tổn thương cơ thể do mất sụn vành tai nên không có căn cứ để ra quyết định trưng cầu giám định lại như bị hại yêu cầu. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong hồ sơ, các và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và lời khai của bị hại, những người làm chứng, phù hợp các tài liệu chứng cứ

trong hồ sơ có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 23 giờ ngày 11/12/2024, do bức tức khi thấy [Lê Duy H](#) có cử chỉ thân mật thái quá với bạn gái mình, [Triệu Quang D](#) đã dùng 01 (một) viên gạch đất nung ném về phía [Lê Duy H](#) ở khoảng cách tầm 3m khiến [H](#) bị thương tích ở tai và vùng đầu bên phải với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% (ba phần trăm). [Lê Duy H](#) phải đi điều trị tại [bệnh viện Đ](#) có đơn đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với [Triệu Quang D](#). Tại bản Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể trên người sống số 190 ngày 26/12/2024 của [Trung tâm pháp y tỉnh C](#) kết luận: “Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của [Lê Duy H](#) tại thời điểm giám định là 03% (ba phần trăm)”.

Xét nguyên nhân điều kiện xảy ra sự việc chỉ vì mâu thuẫn do bị hại [Lê Duy H](#) có hành vi, cử chỉ thân mật thái quá đối với bạn gái của bị cáo, mặc dù anh [H](#) cho rằng không vi phạm pháp luật nhưng cũng là xử sự không phù hợp đạo đức xã hội nơi công cộng, gây bức xúc cho chị [H1](#) và bị cáo nên bị cáo đã dùng gạch ném bị hại. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi dùng gạch là vật cứng, nặng ném [H](#) với khoảng cách gần như vậy có thể gây tổn hại đến sức khỏe người khác nhưng do đã sử dụng rượu, thiếu kiểm chế nên đã phạm tội với lỗi cố ý.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe và quyền tự do thân thể của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Tổn hại cơ thể của bị hại [H](#) là 3% (dưới 11% đến 30%) nhưng do bị hại có đơn yêu cầu khởi tố và tình tiết dùng viên gạch là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 53/CT-VKSTP ngày 18/4/2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ của hành vi phạm tội

Bị cáo phạm tội lần đầu, hành vi phạm tội có tính chất giản đơn, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng nhân thân xấu, gây mất trật tự an toàn xã hội nên cần xử lý nghiêm khắc trước pháp luật.

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Bị cáo không có tiền án, tiền sự nhưng là người có nhân thân xấu, đã 05 lần bị cơ quan Công an xử lý về hành vi xâm hại đến sức khỏe người khác và cố ý gây thương tích. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo nhận thức được hành vi của bản thân là vi phạm pháp luật, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và nộp 10.000.000 đ (Mười triệu đồng) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng đề bồi thường cho bị hại nên bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa bị hại [Lê Duy H](#) xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 BLHS.

Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hình phạt chính: Bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã nhiều lần bị cơ quan Công an xử lý về hành vi đánh nhau, xâm phạm sức khỏe người khác và cố ý gây thương tích, đã xóa tiền sự vẫn coi là nhân thân xấu. Tại biên bản kiểm tra chất ma túy ngày 12/12/2024, [Triều Quang D](#) dương tính với ma túy. Bị cáo cho rằng không nghiện ma túy, không rõ trong khi dự sinh nhật ai đó mời bị cáo ăn, uống gì có chất ma túy bị cáo không nhớ nhưng bị cáo không chứng minh được người khác đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể là vi phạm luật phòng chống ma túy. Vì vậy, *cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới đủ nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.*

Về mức hình phạt: Bị cáo có 04 tình tiết giảm nhẹ, trong đó có 03 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 BLHS và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS, không có tình tiết tăng nặng; Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo 06 đến 09 tháng tù với lý do nhân thân xấu là có phần nghiêm khắc, chưa đánh giá đúng mức các tình tiết giảm nhẹ, vì yếu tố nhân thân xấu đã được đánh giá để áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo; bị cáo đã ăn năn hối cải, bồi thường cao hơn mức bị cáo phải chịu trách nhiệm, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên có đủ điều kiện áp dụng Điều 54 BLHS để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, thể hiện sự khoan hồng và tính nhân đạo của pháp luật đối với người phạm tội biết sửa chữa sai lầm, cho bị cáo cơ hội sớm trở về hoà nhập với xã hội và gia đình.

[6] Về xử lý vật chứng:

Công cụ phạm tội là 01 (một) viên gạch kích thước (20x10x7) cm, trên viên gạch bám dính nhiều vết vữa xi măng được niêm phong trong túi niêm phong số D0031887817 là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự

Bị cáo gây tổn hại cơ thể cho anh [H](#) nên phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm theo quy định của Điều 590 Bộ luật dân sự; bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường những khoản sau: Chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe của người bị thiệt hại; Thu nhập bị mất, chi phí hợp lý và phần thu nhập thực tế bị mất của người chăm sóc người bị hại trong thời gian điều trị; tổn thất về tinh thần.

Bị hại được đưa vào [bệnh viện D](#) điều trị từ 23h ngày 11/12/2024, ngày 13/12/2024 có giấy tự cam kết không theo chỉ định của bác sĩ và chi phí đó bị hại không cung cấp hoá đơn chứng từ nhưng bệnh án thể hiện bị hại có thể bảo hiểm y tế. Do bị hại không theo chỉ định của bác sĩ nên chi phí bị hại đi Hà Nội khám và điều trị tại [bệnh viện T3](#) (thể hiện ở một số hoá đơn thuốc và chi phí khám bệnh tổng cộng 1.547.000đ), không được coi là chi phí hợp lý để điều trị vết thương. Tổn thương của bị hại không phải cố tật và thời gian điều trị không dài, bị hại vẫn được hưởng lương nên trong trường hợp này bị hại chỉ được hưởng các khoản tiền như sau:

- Tồn thất tinh thần: 01 tháng lương cơ sở = 2.340.000đ;
- Bồi dưỡng sức khoẻ 05 ngày: 1.000.000đ
- Công người phục vụ 03 ngày: 1.000.000đ
- Tiền xe đi và về bệnh viện Đ : 500.000đ

Tổng cộng: 4.840.000đ

Bị cáo đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng số tiền 10.000.000đ để bồi thường là lớn hơn số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm. Tại phiên tòa bị hại Lê Duy H nhất trí với số tiền bị cáo đã nộp, có lợi cho bị hại nên cần ghi nhận. Các ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa về xử lý vật chứng, bồi thường dân sự, án phí và quyền kháng cáo là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 246 Bộ luật Tố tụng Dân sự.

Tuyên bố: Bị cáo Triệu Quang D phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Xử phạt bị cáo Triệu Quang D 05 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo vào trại giam chấp hành án hoặc bị bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Công nhận sự thoả thuận của bị cáo và bị hại: Bị cáo Triệu Quang D bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm cho bị hại Lê Duy H số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*). Xác nhận bị cáo đã nộp 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*) tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên lai số: 0001441 ngày 28/3/2025 và được đổi trừ khi thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử:

Tịch thu tiêu huỷ 01 (một) viên gạch kích thước (20x10x7) cm, trên viên gạch bám dính nhiều vết vữa xi măng được niêm phong trong túi niêm phong số D0031887817.

Xác nhận vật chứng trên đã được chuyển đến kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 87 ngày 23/4/2025.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016

của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo Triệu Quang D phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo và bị hại có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**



Lương Thị Hợp